

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2022/HS-PT

Ngày: 30 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Trung Hiếu**

Các Thẩm phán: Ông **Mai Văn Hùng Cường**

Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Minh Thắm** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà **Đỗ Thị Phương Thảo**, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 57/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Lê Đức H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo: **Lê Đức H**, sinh năm 1991 tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: TTĐ, xã ĐL, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B, sinh năm 1963 và bà Tô Thị O, sinh năm 1970; Vợ: Lê Thị H1, sinh năm 1991; Con: 02 người, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án có 02 người bị hại; 01 bị đơn dân sự; 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đức H được Sở giao thông vận tải TP. HCM cấp giấy phép lái xe hạng C, số 79019302xxx vào ngày 16/01/2019, có giá trị đến ngày 16/01/2024.

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 03/10/2020, Lê Đức H điều khiển xe ô tô tải biển số 29H-xxx.xx trên quốc lộ 1A theo hướng từ Mỹ Thuận về Trung Lương,

khi đến đoạn đường trước trạm dừng chân X km 2011+900, thuộc địa phận ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Lúc này trời mưa, mặt đường trơn trượt, nhưng H vẫn điều khiển xe ô tô với tốc độ 53km/h, khi còn cách xe ô tô biển số 60A-xxx.xx khoảng 05m, do anh Nguyễn Công N điều khiển cùng chiều phía trước đang dừng để nhường đường cho các xe đang ra vào trạm dừng chân X. Do không làm chủ tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn với xe liền kề phía trước. H đã đánh tay lái về bên phải nhưng không kịp. Làm hông bên phải của xe ô tô tải 29H-xxx.xx đụng vào phía sau của xe ô tô biển số 60A-xxx.xx, làm xe ô tô này trượt về trước đụng vào phía sau của xe ô tô biển số 62A-xxx.xx do anh Bùi Trường G điều khiển đang dừng phía trước cùng chiều để nhường đường cho các xe ra vào trạm dừng chân X gây tai nạn.

Hậu quả xe ô tô biển số 60A-xxx.xx và xe ô tô biển số 62A-xxx.xx bị hư hỏng nặng, xe ô tô 29H-xxx.xx hư hỏng không đáng kể.

Theo kết luận định giá tài sản số 29/KLĐG-TTHS, ngày 26/02/2021, của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận:

- Giá trị xe ô tô Toyota Inova, biển số 62A-xxx.xx màu sơn ghi bạc, trước khi xảy ra vụ án, đơn giá 498.181.200đ, tỉ lệ còn lại 10%, thành tiền là 49.818.000đ. Tỉ lệ còn lại sau tai nạn là 9%. Như vậy tỉ lệ thiệt hại là 1% thành tiền là 4.981.812đ.

- Giá trị xe ô tô Honda CR-V biển số 60A-xxx.xx màu sơn xanh trước khi xảy ra tai nạn, đơn giá 1.174.800.000đ, tỉ lệ còn lại 85%, thành tiền là 998.580.000đ. Tỉ lệ còn lại sau khi xảy ra tai nạn giao thông 62%. Như vậy tỉ lệ thiệt hại 23%, thành tiền là 270.204.000đ.

Lỗi dẫn đến tai nạn giao thông trên là do Lê Đức H điều khiển xe ô tô không giữ khoảng cách an toàn với xe ô tô chạy liền kề phía trước gây tai nạn, làm hư hỏng xe ô tô biển số 62A-xxx.xx thiệt hại 4.981.812đ và xe ô tô biển số 60A- xxx.xx thiệt hại 270.204.000đ. Tổng giá trị thiệt hại của 2 xe là 275.185.812đ. Hành vi của H đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 11 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260 và Điều 38 Bộ luật hình sự.
- Căn cứ điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự.
- Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015.
- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tổ tụng Hình sự năm 2015.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Đức H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Tuyên phạt bị cáo H: 09 (chín) tháng tù.

Thời gian chấp hành án được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

* Ngoài ra bản án còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 21 tháng 01 năm 2022, bị cáo Lê Đức H có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Bị cáo Lê Đức H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C đã nêu. Bị cáo rất ăn năn hối hận đối với hành vi của mình. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, do bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động cùng với chủ xe bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại. Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, là lao động chính nuôi sống gia đình có hoàn cảnh khó khăn, được phía bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Đức H thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đầy đủ cơ sở xác định:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 03/10/2020 bị cáo H điều khiển xe ô tô biển số 29H-xxx.xx trên quốc lộ 1A hướng từ Mỹ Thuận đi Trung Lương, khi đến Km 2011 + 900m, thuộc địa phận ấp H, xã H, huyện C, bị cáo không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe cùng chiều liền trước trong điều kiện thời tiết trời mưa mặt đường trơn trượt và trong khu vực có biển báo giảm tốc độ, đã để xe ô tô bị cáo điều khiển bị đụng vào phía sau xe ô tô biển số 60A-xxx.xx đang dừng đậu nhường đường cho các xe ô tô khác lưu thông vào trạm dừng chân X, làm cho xe ô tô 60A-xxx.xx trượt tới đụng tiếp vào xe ô tô biển số 62A-xxx.xx gây tai nạn. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày

29/8/2019. Thiệt hại đối với xe ô tô biển số 62A-xxx.xx là 4.981.812đ và xe ô tô biển số 60A- xxx.xx là 270.204.000đ. Tổng giá trị thiệt hại của 2 xe là 275.185.812đ.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Đức H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ. Khi tham gia giao thông bị cáo không chấp hành đúng luật giao thông đường bộ, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Về ý thức chủ quan: Bị cáo nhận thức được rằng, xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông phải tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, thế nhưng bị cáo điều khiển xe ô tô không giữ khoảng cách an toàn đối với xe cùng chiều liền trước trong điều kiện thời tiết trời mưa mặt đường trơn trượt và trong khu vực có biển báo giảm tốc độ, đã để xe ô tô bị cáo điều khiển bị đụng vào phía sau xe ô tô biển số 60A-xxx.xx đang dừng đậu nhường đường cho các xe ô tô khác lưu thông vào trạm dừng chân X, làm cho xe ô tô 60A-xxx.xx trượt tới đụng tiếp vào xe ô tô biển số 62A-xxx.xx gây tai nạn. Hành vi này của bị cáo vi phạm khoản 1 điều 12 Luật giao thông đường bộ. Lỗi dẫn đến tai nạn là do bị cáo trực tiếp gây ra. Chứng tỏ bị cáo có thái độ không chấp hành nghiêm quy định của luật giao thông, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả xảy ra.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và án treo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động cùng với chủ xe bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại. Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã ĐL, huyện T, tỉnh Thái Bình, chứng minh hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo thật sự khó khăn, bị cáo là lao động chính chăm lo cho cả gia đình, không vườn đất sản xuất, không có điều kiện kinh doanh gì khác. Cả cha, mẹ đều bệnh mãn tính, điều trị lâu dài; vợ không nghề nghiệp, hai con còn nhỏ; Được phía bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Với các tình tiết nêu trên, căn cứ vào quy định của pháp luật, xác định bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo nên kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, sửa án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Đức H.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo Lê Đức H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260 và Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Lê Đức H 09 (chín) tháng tù, **cho bị cáo được hưởng án treo**, và phải chấp hành thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (30/6/2022).

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đang thường trú (Ủy ban nhân dân xã xã ĐL, huyện T, tỉnh Thái Bình) giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- TAND Huyện C;
- VKSND Huyện C;
- Công an Huyện C;
- THADS Huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Trung Hiếu